|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT NAM ĐỊNH  TRƯỜNG THPT THỊNH LONG  (Đề thi có: 02 trang) | ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ I  NĂM HỌC: 2023 – 2024  **Môn: Ngữ văn 10**  (*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*) |

Họ và tên thí sinh:………………………………………SBD:…………………………..…………………

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

“Trời rét như cắt. Không kể tiểu hàn, không kể cả đến đại hàn, buổi sớm mùa đông nào, cụ Ấm cũng dậy từ lúc còn tối đất. Từ trên bàn thờ đức Thánh Quan, cụ nhắc cây đèn để xuống. Ðược khêu hai tim bấc nữa, cây đèn dầu sở phô thêm màu xanh lá mạ phủ trên chất sứ Bát Tràng.

La liệt trên chiếu cói cạp điều đã sờn cạnh, cụ ấm đã bày lên đấy khay trà, ống nhổ, ấm đồng và hỏa lò đất. Cái điếu bát vẽ Mai Hạc kêu vang lên một hồi rất dòn, rất đều. Khói thuốc lào đặc sánh lại bao chùm lấy ánh sáng yếu ớt của một ngọn đèn dầu. Rồi làn khói loãng dần biến ra màu nhờ nhờ như làn hơi nước sủi. Sau màn khói, ẩn hiện một ông già chống nạnh bên gối xếp, cặp mắt lim dim như một nhà sư nhập định. Vẻ nghiêm trang lặng thinh của ông già muốn làm ngừng cả áng khói trắng hiếu động đang trôi trong không khí gian nhà gạch. Ba gian nhà, chỉ có một người thức.

Trong cảnh trời đất lờ mờ chưa đủ phân rõ phần đêm và phần ngày, ông cụ Ấm có cả phong thái một triết nhân ngồi rình bước đi của thời gian.

Ðêm đông dài không cùng. Nó mênh mông và tự hết rất chậm chạp.

Gió bấc thổi qua những kẽ cánh cửa bức bàn đã gửi vào nơi yên lặng này mươi lăm tiếng gà không nhẫn nhục được với tối tăm. Từ ngoài phía ngõ râm bụt lượn sát nhà gạch, dội vào những tiếng bước chân người nặng nề. Cuộc đời hồi tỉnh lại dần dần.

Cụ Ấm phẩy phành phạch quạt mo theo một nhịp nhanh chóng trước cửa hỏa lò. Hòn than tẩu lép bép nổ, nghe rất vui tai. Và làm vui cho cả mắt nữa, tàn lửa không có trật tự, không bị bó buộc kia còn vẽ lên một khoảng không gian những nét lửa ngang dọc, cong quèo ngoằng ngoèo. Những lúc có cháu nhỏ ngồi với mình, cụ Ấm thường hỏi xem chúng xem pháo hoa cải như thế có thích không.

Những hòn than tẩu cháy đều, màu đỏ ửng, có những tia lửa xanh lè vờn ở chung quanh. Không khí mỗi lúc giao động càng nâng cao thêm những ngọn lửa xanh nhấp nhô. Hòn lửa rất ngon lành, trở nên một khối đỏ tươi và trong suốt như thỏi vàng thổi chẩy.

Thỉnh thoảng, từ hòn than tự tiêu diệt buột ra một tiếng khô, rất khẽ và rất gọn. Thế rồi hòn than sống hết một đời khoảng chất. Bây giờ hòn than chỉ còn là một điểm lửa ấm ấp trong một cái vỏ tro tàn dầy và trắng xốp. Cụ Ấm vuốt lại hai mái tóc trắng, cầm thanh đóm dài đảo lộn tàn than trong hỏa lò, thăm hỏi cái hấp hối của lũ vô tri vô giác. Cụ Ấm bỏ thêm một vài hòn than hoa nữa vào hỏa lò. Than hoa không nổ lép bép như than tầu; nhưng từ ruột ấm đồng bị nung nấu đã lâu, có tiếng thở dài của khối nước sắp biến thể. Nước đã lên tiếng để nhắc người ta nghĩ đến nó.

Cụ Ấm cũng thở đánh phù một cái, như khi người ta được gặp lại bạn cố nhân sau nhiều giây phú mong chờ.

Cụ khẽ nâng vuông vải tây điều phủ trên khay trà gỗ khắc có chân quỳ. Nhẹ nhàng, khoan thai, cụ Ấm nhắc cả đĩa dầm, chén tống, chén quân ra khỏi lòng khay. Ðến lúc dờ tới cái ấm con chuyên trà thì cụ kểnh càng hơn. Cụ ngắm nghía mãi chiếc ấm màu đỏ da chu, bóng không một chút gợn. Dáng ấm làm theo hình quả sung và khi luyện đất cho vào lò lửa, nguời thợ Tầu lấy dáng cho ấm kia đã là một người thợ có hoa tay. Cụ Ấm thử mãi da lòng tay mình vào mình cái ấm độc ẩm, hình như cố tìm tòi một chút gợn trên đất nung để được sung sướng hoàn toàn sau khi nhận thấy cái ấm độc ẩm kia là nhẵn nhụi quá.

Nước sôi già lắm rồi. Nhưng thói quen vẫn bắt cụ Ấm rót thử một chút nước xuống đất xem có thực là sôi không. Mở đầu cho công việc vụn vặt trong mỗi ngày tàn còn lại, ông già đã sợ nhất cái ấm trà tầu pha hỏng lúc sớm mai.

Từ trên bề cao cỗ sập, dòng nước sôi trút mạnh xuống nền đất trị, tiếng kêu lộp bộp.

Trên chiếc hỏa lò để không, cụ đã đặt thêm một ấm đồng cò bay khác. Những người uống trà dùng cách thức như cụ Ấm bao giờ cũng có ít ra là hai ấm đồng đun nước, ấm nước sôi nhắc ra khỏi lò than là đã có chiếc ấm thứ hai đặt lên đấy rồi. Và hai ấm đồng đó cứ được mãi mãi thay phiên nhau đặt lên lò than đỏ rực, vì bữa nước trà cứ kéo dài không hết hồi. Như thế lúc nào người ta cũng có một thứ nước sôi đủ độ nóng để pha một ấm trà ngon.

Nhưng có mấy khi cụ Ấm uống trà tầu một cách tàn nhẫn như vậy. Riêng về phần cụ, chỉ hai chén con là đủ rồi. Nhưng hai chén đó đã được cụ săn sóc đến nhiều quá.

Chưa bao giờ ông già này dám cẩu thả trong cái thú chơi thanh đạm. Pha cho mình cũng như pha trà mời khách, cụ Ấm đã để vào đấy bao nhiêu công phu. Những công phu đó đã trở nên lễ nghi, nếu trong ấm trà pha ngon, người ta chịu nhận thấy một chút mùi thơ và một tị triết lý và tâm lý…”

(*Lược bỏ đoạn cuối:cụ Ấm cùng thưởng trà và đọc thơ văn cùng với người con trai trưởng trong gia đình*).

(**Trích *Chén trà trong sương sớm*, tác giả Nguyễn Tuân)**

**Lựa chọn đáp án đúng:**

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của truyện trên là:

A. Tự sự B. Biểu cảm C. Miêu tả D. Tự sự và miêu tả

Câu 2. Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật cụ Ấm. B. Lời của người kể chuyện ngôi thứ nhất.

C. Lời của nhân vật cụ Ấm và người kể chuyện. D. Lời của người kể chuyện ngôi thứ ba.

Câu 3. Để chỉ cùng một vật là ấm trà, tác giả đã dùng nhiều tên gọi nào?

A. Ấm trà nhỏ, ấm trà đỏ da chu, ấm con, ấm tích, ấm độc ẩm

B. Khay trà, ống nhổ, ấm đồng và hỏa lò đất.

C. Đĩa dầm, chén tống, chén quân, khay D. Ấm trà tàu, ống nhổ, ấm đồng và hỏa lò đất.

Câu 4. Nội dung chính của văn bản trên là?

A. Viết về chén trà trong sương sớm.

B. Viết về thú chơi thưởng trà, một thú chơi nhã nhặn, đầy tính tỉ mỉ và nghệ thuật của cụ Ấm.

C. Viết về thú vui thanh cao, lịch lãm của cha ông ta khi xưa, một lớp người xa cũ.

D. Viết về bộ đồ pha trà tàu quý giá của cụ Ấm.

Câu 5. Nhà văn Nguyễn Tuân gửi gắm điều gì qua những dòng văn bản trên:

A. Trân trọng, nâng niu, những dụng cụ pha trà coi như một thứ bảo vật quý giá.

B. Nhà văn đồng tình với thái độ thoải mái và tao nhã khi pha trà.

C. Nhà văn muốn níu giữ những nét văn hóa đẹp đẽ của một thời đã xa, một thời vang bóng.

D. Nhà văn đam mê những nghi thức pha trà cầu kỳ, cầu kỳ.

Câu 6. Dòng nào sau đây nêu đúng tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn:

“*Trời rét như cắt. Không kể tiểu hàn, không kể cả đến đại hàn, buổi sớm mùa đông nào, cụ Ấm cũng dậy từ lúc còn tối đất* ”:

A. Biện pháp so sánh, kết hợp liệt kê, nhấn mạnh không gian nhân vật xuất hiện.

B. Biện pháp điệp cấu trúc nhấn mạnh thời gian nhân vật xuất hiện.

C. Biện pháp liệt kê, nhấn mạnh thời gian nhân vật cụ Ấm xuất hiện.

D. Biện pháp so sánh, kết hợp điệp cấu trúc câu, nhấn mạnh thời gian đặc biệt, việc làm của nhân vật.

Câu 7. Em hiểu như thế nào về ý nghĩa câu văn: “*Trong ấm trà pha ngon, người ta chịu nhận thấy có một mùi thơ và một vị triết lý và tâm lý”*

A. Ấm trà pha ngon người ta thấy có mùi vị thơ ca và mùi vị triết lý cuộc đời.

B. Ấm trà pha ngon là ấm trà pha bằng cả tâm ý và sự công phu, tỉ mỉ của người pha.

C. Người tinh ý sẽ nhận ra: những cảm xúc và nét tài hoa (mùi thơ), cũng như triết lý sống, quan niệm sống đúng đắn.

D. Cả B và C đúng.

**Trả lời câu hỏi / thực hiện yêu cầu**:

Câu 8. Nhận xét về sự tài hoa của nhân vật cụ Ấm trong đoạn trích trên; sự tài hoa đó được thể hiện qua những chi tiết nào?

Câu 9. Theo em, điểm tương đồng giữa nhân vật cụ Ấm và nhân vật Huấn Cao trong "Chữ người tử tù" là gì? Qua đó, hãy nhận xét về cách tiếp cận con người của Nguyễn Tuân?

Câu 10. Theo em, cách thưởng trà của cụ Ấm trong đoạn trích trên có phải là một nét đẹp văn hóa cần gìn giữ không? Vì sao?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về vẻ đẹp của truyện: *Chén trà trong sương sớm*, tác giả Nguyễn Tuân.

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA KẾT HỢP TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN- LỚP 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thần thoại | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | **60** |
| Sử thi |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học |
| **Tỉ lệ %** | | | ***20*** | ***10*** | ***15*** | ***25*** | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A. Tự sự | 0.5 |
| **2** | D. Lời của người kể chuyện ngôi thứ ba | 0.5 |
| **3** | A. Ấm trà nhỏ, ấm trà đỏ da chu, ấm con, ấm tích, ấm độc ẩm | 0.5 |
| **4** | B. Viết về thú chơi thưởng trà, một thú chơi nhã nhặn, đầy tính tỉ mỉ và nghệ thuật của cụ Ấm. | 0,5 |
| **5** | C. Nhà văn muốn níu giữ những nét văn hóa đẹp đẽ của một thời đã xa, một thời vang bóng | 0,5 |
| **6** | D. Biện pháp so sánh, kết hợp điệp cấu trúc câu, nhấn mạnh thời gian đặc biệt, việc làm của nhân vật. | 0,5 |
| **7** | D. Cả B và C đúng. | 0,5 |
| **8** | - Nhận xét về sự tài hoa của nhân vật cụ Ấm trong đoạn trích trên:  + Sự am hiểu nghệ thuật trà đạo;  + Thái độ nâng niu các vật dụng pha trà;  + Sự công phu, cầu kì mang tính lễ nghi trong cách pha trà;  + Phong thái ung dung, lịch lãm khi pha trà.  - Sự tài hoa đó được thể hiện qua những chi tiết như:  + Cụ khẽ nâng vuông vải tây điều phủ trên khay trà gỗ trắc có chân quì.  + Nhẹ nhàng, khoan thai, cụ Ấm nhắc cả đĩa dầm, chén tống, chén quân ra khỏi lòng khay.  + Đến lúc dờ tới cái ấm con chuyên trà thì cụ kềnh càng hơn.  + Cụ ngắm nghía mãi chiếc ấm màu đỏ da chu, bóng không một chút gợn.  Và nhiều chi tiết khác…  ***Hướng dẫn chấm:***  - Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.  \* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được. | 1,0 |
| **9** | - Điểm tương đồng giữa nhân vật cụ Ấm và nhân vật Huấn Cao trong "Chữ người tử tù" là:  + Cụ Ấm và Huấn Cao đều có những sở thích thanh cao, tao nhã: Cụ Ấm thích pha trà, thưởng trà và Huấn Cao thích chơi chữ;  + Cụ Ấm và Huấn Cao đều có phong thái ung dung, nghệ sĩ: Cụ Ấm là nghệ sĩ trong nghệ thuật trà đạo; Huấn Cao là nghệ sĩ trong nghệ thuật thư pháp.  - Cách tiếp cận con người của Nguyễn Tuân: Nguyễn Tuân tiếp cận con người ở phương diện tài hoa, nghệ sĩ. Đây là cách tiếp cận độc đáo, thể hiện sự thống nhất trong phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân: Say mê cái đẹp, khát khao khám phá cái đẹp.  ***Hướng dẫn chấm:***  - HS trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm.  - Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.  \* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được. | 1,0 |
| **10** | Cách thưởng trà của cụ Ấm trong đoạn trích trên có phải là một nét đẹp văn hóa cần gìn:  + Đây là nét đẹp thể hiện những độc đáo riêng biệt của văn hóa Việt (và số ít các nước Đông Nam Á).  + Giữ gìn nét đẹp văn hóa này giúp con người rèn luyện tâm trí, nâng cao cảm xúc tâm hồn, giúp kết nối con người với nhau.  ***Hướng dẫn chấm:***  - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm.  \* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được. | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Vẻ đẹp của truyện: *Chén trà trong sương sớm*, tác giả Nguyễn Tuân. | 0.5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau:  \*Giới thiệu được tác phẩm, tác giả:  - Nguyễn Tuân - một nhà văn nổi tiếng của nền văn học Việt Nam. Ông có những sáng tác xoay quanh những nhân vật lí tưởng về tài năng xuất chúng, về cái đẹp tinh thần như “chiếc ấm đất”, “Chữ người tử tù”… và một lần nữa, chúng ta lại bắt gặp chân dung tài hoa trong thiên hạ, đó là cụ Ấm trong tác phẩm “chén trà trong sương sớm”…  - Giới thiệu vấn đề nghị luận: Chén trà trong sương sớm là một tác phẩm nổi bật mang nhiều vẻ đẹp thẩm mỹ, nằm trong tập *Vang bóng một thời*  \* Tóm tắt cốt truyện: Truyện kể về một thú vui tao nhã của thế hệ cha ông ta thời xưa ấy là thú chơi trà. Nhân vật chính của truyện là cụ Ấm, một người cao tuổi thời xưa có thói quen thưởng trà mỗi buổi sớm và đọc thơ. Các công đoạn chuẩn bị đồ uống trà, đun nước, pha trà, thưởng trà của cụ vô cùng kì công, tỉ mỉ, giống như một nhà nghệ thuật vậy.  \* Phân tích vẻ đẹp của truyện:  - Chủ đề truyện được thể hiện qua nhan đề tác phẩm: Chủ đề được Nguyễn Tuân lựa chọn để sáng tác truyện *Chén trà trong sương sớm*, một trong những câu chuyện của tập *Vang bóng một thời* là thú vui thanh cao, lịch lãm và đẹp đẽ của những thế hệ đi trước. Đây là một chủ đề mới lạ, độc đáo trong kho tàng văn học Việt Nam. Nguyễn Tuân đã thành công khiến cho bất cứ ai đọc truyện cũng đều thấy trong lòng có tiếc nuối khi không còn gìn giữ được một thú vui đẹp đẽ đến vậy của dân tộc.  - Đặc sắc trong tạo dựng bối cảnh: thời gian của một buổi sớm mùa đông, ngoại cảnh rét mướt không ngăn được thú vui, sở thích tao nhã của cụ Ấm. Đúng hơn, nó tương phản và càng làm nổi bật cái thú chơi thanh đạm mà công phu của cụ Ấm.  - Vẻ đẹp của hình tượng nhân vật cụ Ấm: Cụ Ấm, nhân vật chính trong truyện cùng với gia đình của mình luôn thưởng trà vào mỗi buổi sáng sớm và cùng với chén trà nóng sẽ cùng nhau bình văn, ngâm thơ. Cách pha trà với những bộ đồ nghề chuyên pha trà đầy đủ, cách pha chế cẩn thận, công phu, tỉ mỉ, điêu luyện như một người nghệ sỹ. Đặc biệt hơn cùng với những nghi thức pha trà cầu kỳ, là thái độ ung dung, thoải mái và tao nhã khi pha trà, gửi cả hồn vào đó… Cụ Ấm là nghệ sĩ trong nghệ thuật trà đạo, là kiểu nhân vật điển hình trong *Vang bóng một thời*, là nhân vật hội tụ tinh hoa văn hóa Việt - một thú chơi tao nhã của ông cha ta xưa (dẫn chứng).  \* Nhận xét, đánh giá:  - Tác phẩm thể hiện rõ sự tài hoa, uyên bác, của Nguyễn Tuân, ngôn ngữ phong phú, đa dạng… lối trần thuật hấp dẫn sinh động, tạo được dấu ấn trong lòng người đọc.  - Tác phẩm *Chén trà trong sương sớm* đã mang tới một bức tranh thật đầy đủ và chi tiết về thú chơi trà của cha ông ta khi xưa, khiến người đọc không khỏi tiếc nuối vì thú chơi cao đẹp này đã bị mai một gần hết theo thời gian. | 2.5 |
| *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |